TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG,** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41** /2025/HS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Duy Minh;

Ông Trịnh Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2025/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Minh H, sinh ngày: 20/7/1995, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Đoàn Thị Thu N, sinh năm: 1971, không xác định được cha; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 04/4/2024, Võ Minh H bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội:

“Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 04/10/2024. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/6/2025.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Khánh V, sinh năm: 1971, địa chỉ: Khu phố A, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSKV15-HS, ngày 12/8/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng xác định: Vào khoảng 05 giờ ngày 04/6/2025, Võ Minh H đến tiệm tạp hoá của bà Nguyễn Thị Khánh V để mua thuốc lá. Khi vào tiệm tạp hoá của bà V, nhìn thấy không có ai trông coi và thấy tủ đựng tiền nên H nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định này, H thò tay vào tủ lấy trộm số tiền 220.000 đồng và 49 thẻ cào điện thoại di động bỏ vào túi của mình, rồi đi đến tiệm internet trên đường B, thuộc khu phố C, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) để chơi game và tiêu xài hết 100.000 đồng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, bà V phát hiện tiền và thẻ điện thoại di động bị mất nên trình báo với chính quyền địa phương. Qua truy tìm, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Công an phường P phát hiện H đang đang đứng trước tiệm internet trên đường B nên mời về trụ sở để làm việc, H khai nhận đã lấy trộm tiền và thẻ điện thoại tại tiệm tạp hóa của bà V, giao nộp cho Công an phường P tài sản là 05 thẻ V1 mệnh giá 100.000 đồng, 08 thẻ V1 mệnh giá 50.000 đồng, 03 thẻ V1 mệnh giá 20.000 đồng, 03 thẻ Mobile mệnh giá 100.000 đồng, 08 thẻ Mobile mệnh giá 50.000 đồng, 04 thẻ Mobile mệnh giá 20.000 đồng, 03 thẻ Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng, 05 thẻ Vietnamobile mệnh giá 50.000 đồng, 10 thẻ Vietnamobile mệnh giá 20.000 đồng và tiền mặt 120.000 đồng. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 11/6/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận: 05 thẻ V1 mệnh giá 100.000 đồng có giá trị là 480.500 đồng; 08 thẻ Viettel mệnh giá 50.000 đồng có giá trị là 384.400 đồng; 03 thẻ Viettel mệnh giá 20.000 đồng có giá trị là 54.000 đồng; 03 thẻ Mobile mệnh giá 100.000 đồng có giá trị là 288.600 đồng; 08 thẻ Mobile mệnh giá 50.000 đồng

có giá trị là 384.800 đồng; 04 thẻ Mobi mệnh giá 20.000 đồng có giá trị là 72.000 đồng; 03 thẻ Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng có giá trị là 144.000 đồng; 05 thẻ Vietnamobile mệnh giá 50.000 đồng có giá trị là 240.000 đồng; 10 thẻ Vietnamobile mệnh giá 20.000 đồng có giá trị là 180.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.228.300 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 2.448.300 đồng.

Với những tình tiết trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với Võ Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý buộc bị cáo phải chịu nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích của bị cáo khi đến tiệm tạp hóa của bà V là để mua thuốc lá điếu cho bản thân sử dụng, không có ý định trộm cắp tài sản từ trước. Khi đến nơi, nhìn thấy tiệm tạp hóa không có người trông coi, nhìn vào trong thấy hộc đựng tiền và thẻ cào điện thoại nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân. Sau khi có được tài sản, bị cáo mang đến tiệm dịch vụ internet để chơi trò chơi, tiêu xài hết 100.000 đồng thì bị lực lượng chức năng mời về trụ sở Công an phường P làm việc. Toàn bộ tài sản bị cáo giao nộp là đúng như cáo trạng đã nêu, bị cáo đồng ý với kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã L.

Lời nói sau cùng, bị cáo H nhận thức hành vi mà bị cáo đã thực hiện là sai trái, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, hành vi của bị cáo không gây hậu quả gì lớn cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại là bà Nguyễn Thị Khánh V, tuy nhiên bà V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của bà V không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bà V.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy, đủ căn cứ để xác định: Do nhận thấy sơ hở của bà V trong việc quản lý tài sản, Võ Minh H đã lén lút chiếm đoạt tài sản là tiền mặt 220.000 đồng và 49 thẻ cào trả trước do các công ty cung cấp dịch vụ viễn thông phát hành gồm có: 05 thẻ cào V1 loại mệnh giá 100.000 đồng; 08 thẻ cào V1 loại mệnh giá 50.000 đồng; 03 thẻ cào V1 loại mệnh giá 20.000 đồng; 03 thẻ cào Mobile loại mệnh giá 100.000 đồng; 08 thẻ cào Mobile loại mệnh giá 50.000 đồng; 04 thẻ cào Mobile loại mệnh giá 20.000 đồng; 03 thẻ cào Vinaphone loại mệnh giá 50.000 đồng; 05 thẻ cào Vietnamobile loại mệnh giá 50.000 đồng; 10 thẻ cào Vietnamobile loại mệnh giá 20.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt tài sản, H sử dụng vào mục đích cá nhân hết 100.000 đồng thì bị Công an phường P phát hiện mời về trụ sở làm việc, thu giữ tài sản còn lại. Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS, ngày 11/6/2025, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận 49 thẻ cào có tổng trị giá là 2.228.300 đồng, cộng với tài sản là tiền mặt, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 2.448.300 đồng.

[4] Võ Minh H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 2.448.300 đồng, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017, có khung hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngày 04/4/2024, Võ Minh H bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành án xong ngày 04/10/2024, nhưng chưa được xóa án tích mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm, phương thức thực hiện và hậu quả của tội phạm, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, đồng thời đấu tranh, phòng chống tội phạm chung. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án là 120.000 đồng tiền mặt, 49 thẻ cào đã được Cơ quan Cánh sát điều tra Công an tỉnh L xử lý tại Quyết định số C 938/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 25/7/2025, tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bà Nguyễn Thị Khánh V theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 29/7/2025.

[8] Về trách nhiệm dân sự, bà V không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Do được xác định là có tội nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Minh H 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 04/6/2025).

+ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn H1 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CQCSĐT CA tỉnh Lâm Đồng;
- P.HSNV CA tỉnh Lâm Đồng;
- TP phụ trách THAHS;
- PTTG KV số 2, Trại TG số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VP; HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Đình Phú